

Số: 2121 /BKHĐT-QLĐT

V/v hướng dẫn thực hiện  
pháp luật đấu thầu

Hà Nội, ngày 04 tháng 4 năm 2018

CÔNG VĂN BẢN

Số: 814

Ngày 5 tháng 4 năm 18

Kính gửi: Công ty TNHH MTV điện lực Đà Nẵng

*Ban H/ĐT*  
*VP tổng hợp.*  
*Ngành*  
*5/4/18* Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được văn bản số 2702/VPCP-ĐMDN ngày 26/3/2018 của Văn phòng Chính phủ về việc xem xét kiến nghị của Công ty TNHH MTV điện lực Đà Nẵng. Sau khi nghiên cứu, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến trả lời như sau:

Luật đấu thầu (Điều 62 khoản 1 điểm a) quy định hợp đồng trọn gói là hợp đồng có giá cố định trong suốt thời gian thực hiện đối với toàn bộ nội dung công việc trong hợp đồng. Việc thanh toán đối với hợp đồng trọn gói được thực hiện nhiều lần trong quá trình thực hiện hoặc thanh toán một lần khi hoàn thành hợp đồng. Tổng số tiền mà nhà thầu được thanh toán cho đến khi hoàn thành các nghĩa vụ theo hợp đồng bằng đúng giá ghi trong hợp đồng. Khi áp dụng hợp đồng trọn gói, giá dự thầu phải bao gồm tất cả các chi phí cho các yếu tố rủi ro và chi phí trượt giá có thể xảy ra trong quá trình thực hiện hợp đồng.

Đối với trường hợp nêu trong văn bản của Quý Công ty, khi áp dụng hợp đồng trọn gói, việc thanh toán khối lượng công việc thuộc phạm vi hợp đồng đã ký kết phải tuân thủ theo quy định nêu trên. Ngoài ra, trong quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng, các bên liên quan cần rà soát lại bảng khối lượng công việc theo thiết kế được duyệt; nếu nhà thầu hoặc bên mời thầu phát hiện bảng số lượng, khối lượng công việc chưa chính xác so với thiết kế, bên mời thầu báo cáo chủ đầu tư xem xét, quyết định việc điều chỉnh khối lượng công việc để bảo đảm phù hợp với thiết kế. Khi áp dụng hợp đồng trọn gói, chủ đầu tư chịu trách nhiệm về tính chính xác của số lượng, khối lượng công việc. Trường hợp sử dụng nhà thầu tư vấn để lập hồ sơ thiết kế, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu thì trong hợp đồng giữa chủ đầu tư, bên mời thầu với nhà thầu tư vấn phải có quy định về trách nhiệm của các bên trong việc xử lý, đền bù đối với việc tính toán sai số lượng, khối lượng công việc (điểm d và điểm đ khoản 1 Điều 62 Luật đấu thầu)

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư trên cơ sở các thông tin được cung cấp tại văn bản số 2702/VPCP-ĐMDN ngày 26/3/2018 của Văn phòng Chính phủ. *Đkt*

**Nơi nhận:**

- Như trên (Số 35, Phan Đình Phùng, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng);
- Văn phòng Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Lưu VT, Cục QLĐT. *Đkt*

**TH. BỘ TRƯỞNG  
CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ ĐẤU THẦU**



**Nguyễn Đăng Trương**

V/v hướng dẫn thực hiện  
pháp luật về đấu thầu

Hà Nội, ngày 04 tháng 4 năm 2018

- Ban PChế  
- VP Tổng hợp

Kính gửi: Ông Vũ Đức Bình – Ban quản lý dự án công trình giao thông

5/4/18

Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được văn bản số 2707/VPCP-ĐMDN ngày 26/3/2018 của Văn phòng Chính phủ về việc giải đáp kiến nghị của Ông Vũ Đức Bình. Sau khi nghiên cứu, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến trả lời Ông như sau:

Theo quy định tại khoản 7 Điều 35 Thông tư số 03/2016/TT-BKHĐT ngày 05/5/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết đối với hoạt động đào tạo, bồi dưỡng về đấu thầu, kể từ ngày 01/01/2018, cá nhân tham gia trực tiếp vào việc lập, thẩm định hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu; đánh giá hồ sơ quan tâm, hồ sơ dự sơ tuyển, hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất; thẩm định kết quả mời quan tâm, kết quả mời sơ tuyển, kết quả lựa chọn nhà thầu thuộc tổ chức đấu thầu chuyên nghiệp, doanh nghiệp, đơn vị hoạt động tư vấn đấu thầu, ban quản lý dự án chuyên nghiệp, đơn vị mua sắm tập trung phải có chứng chỉ hành nghề hoạt động đấu thầu.

Theo đó, trường hợp ban quản lý dự án nơi Ông làm việc là ban quản lý dự án chuyên nghiệp thì kể từ ngày 01/01/2018, các cá nhân thuộc ban tham gia trực tiếp vào các công việc lập, thẩm định hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu; đánh giá hồ sơ quan tâm, hồ sơ dự sơ tuyển, hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất; thẩm định kết quả mời quan tâm, kết quả mời sơ tuyển, kết quả lựa chọn nhà thầu phải có chứng chỉ hành nghề hoạt động đấu thầu. Tiêu chí để xác định ban quản lý dự án chuyên nghiệp trong hoạt động xây dựng được thực hiện theo quy định của pháp luật về xây dựng, đề nghị Ông liên hệ với Bộ Xây dựng để được hướng dẫn cụ thể.

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư trên cơ sở các thông tin được cung cấp tại văn bản 2707/VPCP-ĐMDN ngày 26/3/2018 của Văn phòng Chính phủ. /.

**Nơi nhận:**

- Như trên (Số 366, đường Thanh Niên, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái);
- Văn phòng Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Lưu: VT, Cục QLĐT (H. 6).

TL. BỘ TRƯỞNG  
CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ ĐẤU THẦU

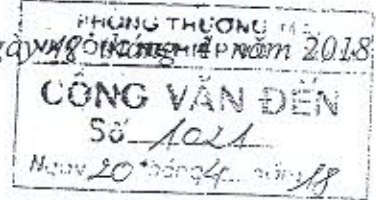


Nguyễn Đăng Trương

Số: 2485/BKHĐT-QLĐT

V/v hướng dẫn thực hiện  
pháp luật đấu thầu

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2018



- VP tổng hợp.  
*[Signature]*

Kính gửi: Công ty TNHH Hoàng Ngọc Phát

20.4.18

Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được văn bản số 3092/VPCP-ĐMDN ngày 05/4/2018 của Văn phòng Chính phủ về việc xem xét kiến nghị của Công ty TNHH Hoàng Ngọc Phát. Sau khi nghiên cứu, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến trả lời như sau:

1. Về thời gian thực hiện và điều chỉnh hợp đồng:

Luật đấu thầu (Điều 35 khoản 7) quy định thời gian thực hiện hợp đồng là số ngày tính từ ngày hợp đồng có hiệu lực đến ngày các bên hoàn thành nghĩa vụ theo quy định trong hợp đồng, trừ thời gian thực hiện nghĩa vụ bảo hành (nếu có).

Theo đó, việc xác định thời gian thực hiện hợp đồng được thực hiện theo quy định nêu trên. Trường hợp trong quá trình thực hiện hợp đồng có phát sinh chi phí hoặc thay đổi tiến độ thực hiện thì các bên phải báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định và ký kết phụ lục bổ sung hợp đồng để làm cơ sở thực hiện. Việc điều chỉnh hợp đồng phải tuân thủ theo quy định tại Điều 67 Luật đấu thầu và Điều 93 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP.

2. Về việc đánh giá hồ sơ dự thầu:

Nghị định số 63/2014/NĐ-CP (Điều 15 khoản 1) quy định việc đánh giá hồ sơ dự thầu phải căn cứ vào tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ dự thầu và các yêu cầu khác trong hồ sơ mời thầu, căn cứ vào hồ sơ dự thầu đã nộp, các tài liệu giải thích, làm rõ hồ sơ dự thầu của nhà thầu để bảo đảm lựa chọn được nhà thầu có đủ năng lực và kinh nghiệm, có giải pháp khả thi để thực hiện gói thầu.

Theo đó, việc đánh giá hồ sơ dự thầu được thực hiện theo quy định nêu trên và thuộc trách nhiệm của tổ chuyên gia (khoản 2 Điều 76 Luật đấu thầu).

3. Về kinh nghiệm thực hiện hợp đồng cung cấp hàng hoá tương tự:

Theo hướng dẫn tại Mục 2 Chương III Mẫu hồ sơ mời thầu mua sắm hàng hóa ban hành kèm theo Thông tư số 05/2015/TT-BKHĐT ngày 06/5/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư thì hợp đồng cung cấp hàng hóa tương tự là hợp đồng trong đó hàng hóa được cung cấp tương tự với hàng hóa của gói thầu đang xét và đã hoàn thành, bao gồm: (i) tương tự về chủng loại, tính chất: có cùng chủng loại, tương tự về đặc tính kỹ thuật và tính năng sử dụng với hàng hóa của gói thầu đang xét; (ii) tương tự về quy mô: có giá trị hợp đồng bằng hoặc lớn hơn 70% giá trị của gói thầu đang xét. Trường hợp trong hồ sơ mời thầu yêu cầu nhà thầu đã thực hiện từ hai hợp đồng tương tự trở lên thì nhà thầu phải đáp ứng tối thiểu một hợp

đồng với quy mô, tính chất tương tự gói thầu đang xét. Quy mô của các hợp đồng tương tự tiếp theo được xác định bằng cách cộng các hợp đồng có quy mô nhỏ hơn nhưng phải bảo đảm các hợp đồng đó có tính chất tương tự với các hạng mục cơ bản của gói thầu đang xét. Đối với nhà thầu liên danh thì năng lực, kinh nghiệm được xác định bằng tổng năng lực, kinh nghiệm của các thành viên liên danh song phải bảo đảm từng thành viên liên danh đáp ứng năng lực, kinh nghiệm đối với phần việc mà thành viên đó đảm nhận trong liên danh; nếu bất kỳ thành viên nào trong liên danh không đáp ứng về năng lực, kinh nghiệm thì nhà thầu liên danh được đánh giá là không đáp ứng yêu cầu.

Theo đó, việc quy định tiêu chí đánh giá về kinh nghiệm thực hiện hợp đồng tương tự trong hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu được thực hiện theo hướng dẫn nêu trên. Trường hợp hợp đồng tương tự của nhà thầu đã được thanh lý thì căn cứ vào giá trị hợp đồng mà nhà thầu thực hiện để xem xét về quy mô hợp đồng tương tự của nhà thầu.

#### 4. Về hình thức chào hàng cạnh tranh rút gọn:

Theo hướng dẫn tại khoản 6 Mục 2 Chương I Mẫu hồ sơ yêu cầu báo giá ban hành kèm theo Thông tư số 11/2015/TT-BKHĐT ngày 27/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư thì một trong những điều kiện nhà thầu phải đáp ứng để có đủ tư cách hợp lệ tham gia nộp báo giá là đã đăng ký trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Theo đó, việc tổ chức lựa chọn nhà thầu đối với gói thầu áp dụng hình thức chào hàng cạnh tranh theo quy trình rút gọn phải tuân thủ theo hướng dẫn nêu trên.

Liên quan đến việc có ít hơn 03 nhà thầu tham dự thầu, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP (Điều 117 khoản 4) quy định trường hợp tại thời điểm đóng thầu đối với gói thầu áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế, chào hàng cạnh tranh, có ít hơn 03 nhà thầu nộp hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất thì phải xem xét, giải quyết trong thời hạn không quá 04 giờ, kể từ thời điểm đóng thầu theo một trong hai cách sau đây: (i) cho phép gia hạn thời điểm đóng thầu nhằm tăng thêm số lượng nhà thầu nộp hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất. Trong trường hợp này phải quy định rõ thời điểm đóng thầu mới và các thời hạn tương ứng để nhà thầu có đủ thời gian sửa đổi hoặc bổ sung hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất đã nộp theo yêu cầu mới; (ii) cho phép mở thầu ngay để tiến hành đánh giá.

#### 5. Về chứng chỉ hành nghề hoạt động đấu thầu:

Luật đấu thầu (Điều 16 khoản 1) quy định cá nhân tham gia hoạt động đấu thầu phải có chứng chỉ đào tạo về đấu thầu và có trình độ chuyên môn, năng lực, kinh nghiệm, ngoại ngữ phù hợp với yêu cầu của gói thầu, dự án, trừ cá nhân thuộc nhà thầu.

Theo quy định tại khoản 7 Điều 35 Thông tư số 03/2016/TT-BKHĐT ngày 05/5/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết đối với hoạt động đào tạo, bồi dưỡng về đấu thầu, kể từ ngày 01/01/2018, cá nhân tham gia trực tiếp vào việc lập, thẩm định hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu

câu; đánh giá hồ sơ quan tâm, hồ sơ dự sơ tuyển, hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất; thẩm định kết quả mời quan tâm, kết quả mời sơ tuyển, kết quả lựa chọn nhà thầu thuộc tổ chức đấu thầu chuyên nghiệp, doanh nghiệp, đơn vị hoạt động tư vấn đấu thầu, ban quản lý dự án chuyên nghiệp, đơn vị mua sắm tập trung phải có chứng chỉ hành nghề hoạt động đấu thầu.

Theo đó, trường hợp các cá nhân thuộc phòng chức năng của doanh nghiệp nhà nước (không phải thuộc các Ban QLDA chuyên nghiệp) tham gia trực tiếp vào việc lập, thẩm định hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu; đánh giá hồ sơ quan tâm, hồ sơ dự sơ tuyển, hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất; thẩm định kết quả mời quan tâm, kết quả mời sơ tuyển, kết quả lựa chọn nhà thầu cho các gói thầu do doanh nghiệp nhà nước này là chủ đầu tư theo nhiệm vụ được giao thì không bắt buộc phải có chứng chỉ hành nghề hoạt động đấu thầu.

#### 6. Về áp dụng hình thức mua sắm trực tiếp:

Luật đấu thầu (Điều 24 khoản 1 và khoản 2) quy định mua sắm trực tiếp được áp dụng đối với gói thầu mua sắm hàng hóa tương tự thuộc cùng một dự án, dự toán mua sắm hoặc thuộc dự án, dự toán mua sắm khác. Mua sắm trực tiếp được thực hiện khi đáp ứng đủ các điều kiện sau: (i) nhà thầu đã trúng thầu thông qua đấu thầu rộng rãi hoặc đấu thầu hạn chế và đã ký hợp đồng thực hiện gói thầu trước đó; (ii) gói thầu có nội dung, tính chất tương tự và quy mô nhỏ hơn 130% so với gói thầu đã ký hợp đồng trước đó; (iii) đơn giá của các phần việc thuộc gói thầu áp dụng mua sắm trực tiếp không được vượt đơn giá của các phần việc tương ứng thuộc gói thầu tương tự đã ký hợp đồng trước đó; (iv) thời hạn từ khi ký hợp đồng của gói thầu trước đó đến ngày phê duyệt kết quả mua sắm trực tiếp không quá 12 tháng.

Theo đó, việc áp dụng hình thức mua sắm trực tiếp phải tuân thủ theo quy định nêu trên.

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư trên cơ sở các thông tin được cung cấp tại văn bản số 3092/VPCP-ĐMDN ngày 05/4/2018 của Văn phòng Chính phủ. *ĐK*

#### Nơi nhận:

- Như trên (Số 19A11, Nguyễn Văn Tiên, KP11, phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai);
- Văn phòng Chính phủ;
- Công Thông tin điện tử Chính phủ;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam; ✓
- Lưu VT, Cục QLĐT. *ĐK*

CH. BỘ TRƯỞNG  
CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ ĐẤU THẦU



*Nguyễn Đăng Trương*  
Nguyễn Đăng Trương

